

Số: 31/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng  
sang thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng  
Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX  
KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của  
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của  
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16  
tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của  
Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quyết định chủ trương chuyển mục đích  
sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng  
Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;  
Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ban Pháp chế  
Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân  
tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang  
thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế,  
huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:**

1. Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng 46,156 ha; Loại rừng  
sản xuất.

2. Địa điểm: Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (NgT).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**

**Phụ lục**  
**Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện**  
**Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 31/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên dự án/Tên tổ chức đề nghị	Vị trí trên bản đồ quy hoạch 3 loại rừng; đơn vị hành chính	Trong đó					Ghi chú
			Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng (ha)	Phân theo quy hoạch, loại rừng, nguồn gốc và loài cây				
				Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Nguồn gốc và loài cây	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Tại khoảnh 335, gồm các lô: 9, 12, 13, 16, 17, 18, 19, 22, 23, 24, 26, 29, 30, 31, 33, 35, 39, 41, 42, 43; tại khoảnh 334A gồm các lô: 14, 22, 25, 28, 32 trên địa bàn xã Sơn Nam huyện Sơn Dương.	17,451			17,451	Hiện trạng là rừng trồng bạch đàn, keo, xoan, lát, năm trồng 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020; tổng trữ lượng 589,41 m <sup>3</sup>	Rừng trồng có trữ lượng: Chủ quản lý: Hộ gia đình và Ủy ban nhân dân xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương
		Tại khoảnh 335, gồm các lô: gồm các lô 1, 2, 3, 5, 7, 8, 12, 14, 17, 21, 28, 31, 34, 36, 38, 40, 43, 44; tại khoảnh 335 A, gồm các lô: 7, 3, 12; tại khoảnh 334A, gồm các lô: 29, 14, 22 trên địa bàn xã Sơn Nam huyện Sơn Dương.	25,584			25,584	Hiện trạng 24,379 ha cây bạch đàn tái sinh chồi, năm trồng 2021, 2022; diện tích 1,205 ha loài cây Xoan, năm trồng 2021.	Rừng trồng chưa có trữ lượng: Chủ quản lý: Hộ gia đình và Ủy ban nhân dân xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương
		Tại khoảnh 335, gồm các lô 2, 5, 25, 35, 40, 46; tại khoảnh 334A, lô 31 trên địa bàn xã Sơn Nam huyện Sơn Dương.	3,121			3,121		Đất trống sau khai thác rừng trồng thuộc quản lý của hộ gia đình
<b>Tổng cộng</b>			<b>46,156</b>			<b>46,156</b>		